

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 93/2024/HS-ST
Ngày 09-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Nhạn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thôn;

Ông Nguyễn Văn Thắng.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hòa - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Đặng Gia Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2024, tại điểm cầu Trung tâm: Trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng xét xử trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 367/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Giang N, sinh ngày 03 tháng 10 năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T, sinh năm 1964 và con bà Vũ Thị N, sinh năm 1973; bị cáo có vợ là Bùi Thị C, sinh năm 1995 và có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2021; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án tại bản án số 409/2013/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2013 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt Phạm Giang N 02 năm tù về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”, ngày 24 tháng 04 năm 2015 chấp hành xong án phạt tù (đã được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11 tháng 6 năm 2024 đến ngày 20 tháng 6 năm 2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người chứng kiến: Ông Vũ Văn C, ông Vũ Văn X; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 15 giờ, ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại trục đường thôn Cẩm Văn, xã Quốc Tuấn, An Lão, thành phố Hải Phòng, tổ công tác Công an huyện An Lão đang làm nhiệm vụ tuần tra, đảm bảo an ninh trật tự thấy Phạm Giang N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Aribalde BKS:15C-509.67 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Khi thấy tổ công tác, N đã thả một đoạn ống nhựa màu trắng bịt kín hai đầu kích thước (4x0,9)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) xuống mặt đường nơi N đang đứng. Tổ công tác tiến hành thu giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. N khai nhận đoạn ống nhựa màu trắng bịt kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy do N mua về để sử dụng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Giang N nhưng không thu giữ được đồ vật, tài sản gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định số 733/KL-KTHS ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,15 gam, loại Methamphetamine”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, Phạm Giang N khai nhận: N sử dụng ma túy từ đầu năm 2023 đến nay, loại ma túy N sử dụng là loại ma túy đá. Khoảng 14 giờ 30 ngày 11 tháng 6 năm 2024, N một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Aribale BKS: 15C-509.67 đi từ nhà đến thôn Đông Nham 1, xã Quốc Tuấn để sửa điện thoại, N tiếp tục đi đến nhà người đàn ông tên D khoảng 60-70 tuổi (không rõ họ tên đầy đủ và năm sinh) ở thôn Cẩm Văn, xã Quốc Tuấn để mua ma túy để sử dụng. N mua 200.000 đồng tiền ma túy đá, D lấy từ trong túi quần ra một đoạn ống nhựa màu trắng kích thước (4x0,9)cm bên trong chứa ma túy “đá” đưa cho N. N nhận ma túy, cầm trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe đi về. Khi đi đến đầu ngõ nhà D thì bị Công an xã huyện An Lão kiểm tra, do hoảng sợ nên N đã thả đoạn ống nhựa chứa ma túy vừa mua được xuống đường ngay chỗ N đứng.

Tại bản Cáo trạng số 88/CT-VKS ngày 18 tháng 11 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng đã truy tố Phạm Giang N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Giang N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Giang N từ 24 tháng đến 27 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,07 gam tinh thể cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định được niêm phong trong bì giấy, dấu niêm phong số 733MT/PC09 và chữ ký của những người liên quan. Về án phí: Bị cáo Phạm Giang N phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 11 tháng 6 năm 2024, bản kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở xác định: Vào hồi 15 giờ ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại trục đường thôn Cẩm Văn, xã Quốc Tuấn, huyện An Lão. Phạm Giang N đã có hành vi cất giữ trái phép trong lòng bàn tay trái 0,15 gam chất ma túy, loại Methamphetamine theo kết luận giám định số 733/KL-KTHS ngày 17 tháng 6 năm 2024, nhằm mục đích để sử dụng. Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố Phạm Giang N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an, xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo pháp luật.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 01 tiền án về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” nhưng đã được xóa án tích. Như vậy xác định bị cáo có nhân thân xấu, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,07 gam tinh thể cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định được niêm phong trong bì giấy, dấu niêm phong số 733MT/PC09, đây là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Arblade BKS: 15C-509.67 của chị Bùi Thị C là vợ của bị cáo N. Ngày 11 tháng 6 năm 2024, chị C không biết bị cáo sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho chị C là chủ sở hữu hợp pháp.

[8] Trong vụ án này, Phạm Giang N khai mua ma túy của đối tượng tên D ở thôn Cẩm Văn, xã Quốc Tuấn, huyện An Lão. Căn cứ lời khai của N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Tuấn D, sinh năm 1978 ở thôn Cẩm Văn, xã Quốc Tuấn. Tuy nhiên không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy, D cũng khai nhận tại thời điểm ngày 11 tháng 6 năm 2024, D không ở nhà mà đang đi điều trị tại Bệnh viện Việt Tiệp. Ngoài lời khai của N không còn tài liệu chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Giang N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Giang N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Giang N 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 11 tháng 6 năm 2024.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,07 gam tinh thể cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định được niêm phong trong bì giấy, dấu niêm phong số 733MT/PC09 và chữ ký của những người liên quan (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19 tháng 11 năm 2024).

Về án phí: Bị cáo Phạm Giang N phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Phạm Giang N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Trại tạm giam CATP.Hải Phòng;
- THADS huyện An Lão;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhạn